

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

(Mua sắm hiện vật thực hiện chế độ bồi dưỡng cho người lao động làm việc  
trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại năm 2025)

Kính gửi: Các nhà sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa

- Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán mua sắm, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm hiện vật thực hiện chế độ bồi dưỡng cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại năm 2025 (đính kèm phụ lục danh mục hàng hóa). Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá gửi báo giá về Bệnh viện Nhân dân Gia Định theo nội dung:
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến ngày 11 tháng 11 năm 2024.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 150 ngày làm việc
- Giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí theo luật định và các chi phí khác
- Quý Công ty tham gia báo giá bỏ vào bao thư niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ tên công ty và gửi trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh đến phòng Hành Chính Quản Trị - Bệnh viện Nhân dân Gia Định số 01 Nơ Trang Long, phường 7, Quận Bình Thạnh TP.HCM hoặc Scan có đóng dấu gửi email: [bv.ndgiadinh@tphcm.gov.vn](mailto:bv.ndgiadinh@tphcm.gov.vn)

Trân trọng./..

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Hữu Hào



**PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HOÁ YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Đính kèm thông báo mời báo giá ngày 29 tháng 10 năm 2024)

STT	Hàng hóa	Khối lượng mòi thầu	ĐVT	Mô tả hàng hóa
1	Sữa tươi tiệt trùng ít đường 180ml	12.096	Lốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc tính: sữa tươi tiệt trùng ít đường</li> <li>- Quy cách đóng gói: 180ml/hộp, 4 hộp/lốc</li> <li>- Chất liệu bao bì: sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm</li> <li>- Thành phần: sữa tươi ≥ 96%, đường ≤ 3.8%, chất ổn định, vitamin và khoáng chất có sẵn trong sữa</li> <li>- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100ml: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lượng ≥ 68,5 kcal</li> <li>+ Chất béo ≥ 3,2 g</li> <li>+ Chất đạm ≥ 2,8 g</li> <li>+ Carbon hydrat ≥ 6,7 g</li> <li>+ Canxi ≥ 100 mg</li> </ul> </li> <li>- Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng ≥ ¾ hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng</li> <li>- Tiêu chuẩn Quốc gia đối với sản phẩm sữa dạng lỏng: Theo văn bản kỹ thuật của QCVN 5-1:2010/BYT Quy chuẩn Quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng</li> </ul>
2	Bánh gạo chà bông	3.084	Gói	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc tính: bánh gạo chà bông</li> <li>- Quy cách đóng gói: Túi 145,6-168g</li> <li>- Chất liệu bao bì: sản phẩm được chứa trong bao bì, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm</li> <li>- Thành phần: gạo ≥ 35,5%, chà bông ≥ 3,8% và các gia vị khác</li> <li>- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lượng ≥ 460 kcal</li> <li>+ Chất béo ≤ 30 g</li> <li>+ Chất đạm ≥ 5 g</li> <li>+ Carbohydrat ≥ 62 g</li> <li>+ Natri ≤ 750 mg</li> </ul> </li> <li>- Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng ≥ ¾ hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng</li> </ul>
3	Sữa đặc có đường	240	Hộp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc tính: sữa đặc có đường</li> <li>- Quy cách đóng gói: Hộp 380g</li> <li>- Chất liệu bao bì: sản phẩm được chứa trong bao bì, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm</li> <li>- Thành phần: đường ≥ 47.2%, sữa và các thành phần khác</li> <li>- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100ml: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lượng ≥ 334 kcal</li> </ul> </li> </ul>



	ÀO CÁP UỐNG HÚT THỦY minh Q			+ Chất béo $\geq 10,8$ g + Chất đạm $\geq 2,7$ g + Carbon hydrat $\geq 55$ g - Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng $\geq \frac{3}{4}$ hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng
4	Xúc xích tiệt trùng 200g	240	Gói	<p>Đặc tính: Xúc xích tiệt trùng.</p> <p>Quy cách đóng gói: 200g/gói (5 cây x 40g).</p> <p>Chất liệu bao bì: Bao bì là nhựa tổng hợp mềm dẻo có khả năng hút chân không và bảo quản lạnh. Bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm, chất liệu là PA/LLDPE, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, bưng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.</p> <p>Thành phần chính: thịt heo hoặc thịt bò hoặc thịt gà và các thành phần khác.</p> <p>Giá trị dinh dưỡng trong 100g:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lượng <math>\geq 155</math> kcal</li> <li>- Chất béo: <math>\geq 7</math> g</li> <li>- Chất đạm: <math>\geq 8</math> g</li> <li>- Carbon Hydrat: <math>\geq 13,5</math> g</li> </ul> <p>Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng <math>\geq \frac{3}{4}</math> hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng</p>
5	Xúc xích tiệt trùng 100g	5.928	Gói	<p>Đặc tính: Xúc xích tiệt trùng.</p> <p>Quy cách đóng gói: 100g/gói (5 cây x 20g )</p> <p>Chất liệu bao bì: Bao bì là nhựa tổng hợp mềm dẻo có khả năng hút chân không và bảo quản lạnh. Bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm, chất liệu là PA/LLDPE, đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm theo : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, bưng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.</p> <p>Thành phần chính: thịt heo hoặc thịt bò hoặc thịt gà và các thành phần khác.</p> <p>Giá trị dinh dưỡng trong 100g:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lượng <math>\geq 155</math> kcal</li> <li>- Chất béo <math>\geq 7</math> g</li> <li>- Chất đạm <math>\geq 8</math> g</li> <li>- Carbo Hydrat <math>\geq 13,5</math> g</li> </ul> <p>Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng <math>\geq \frac{3}{4}</math> hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng</p>

6	Mì gói ăn liền	30.840	Gói	<p>Đặc tính sản phẩm: Mì      Quy cách đóng gói: ≥ 75g      Chất liệu bao bì: bao bì bao bì màng phức hợp cho mì      gói đa dạng (giấy, nilon): OPP/PP, OPP/PE,      OPP/MCPP, OPP/LLDPE, PET/LLDPE ...đáp ứng      yêu cầu về an toàn thực phẩm theo : Quy chuẩn kỹ thuật      quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối      với bao bì, bung cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực      tiếp với thực phẩm.</p> <p>Thành phần chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vắt mì: bột mì, tinh bột, muối, đường,...</li> <li>+ Gói gia vị: muối, đường và các thành phần khác.</li> </ul> <p>Giá trị dinh dưỡng trong 100g mì vắt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lượng ≥ 300 kcal</li> <li>- Chất béo ≤ 20 g</li> <li>- Chất đạm ≥ 7 g</li> <li>- Carbohydrate ≥ 40g</li> <li>- Natri clorua ≤ 2.5g</li> </ul> <p>Hạn sử dụng: hàng còn hạn sử dụng ≥ <math>\frac{3}{4}</math> hạn sử dụng      của nhà sản xuất kể từ ngày nhận hàng</p>
---	----------------	--------	-----	--

Ghi chú: Nhà thầu có thể báo giá các mặt hàng có thành phần, thông số sản phẩm, quy cách đóng gói tương đương hoặc tốt hơn.



